

Số: /TTr-TNMT

Yên Thế, ngày tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Nguyễn Thị Phượng tại xã Đồng Tiến

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-GQXP ngày 05/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Yên Thế về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 18/BB-VPHC lập ngày 22/4/2024 của UBND xã Đồng Tiến và các tài liệu có trong hồ sơ;

Căn cứ Tờ trình số 228/TTr-UBND ngày 22/4/2024 của UBND xã Đồng Tiến về việc đề nghị UBND huyện ban hành Quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Sau khi kiểm tra hồ sơ, phòng Tài nguyên và Môi trường trình Phó chủ tịch UBND huyện phê duyệt các nội dung sau:

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau:

Họ và tên: Nguyễn Thị Phượng; Giới tính: Nữ.

Ngày, tháng, năm sinh: 1960; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi ở hiện tại: Bản Mỏ Trạng, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Số định danh cá nhân/CCCD: 027160004596; ngày cấp 06/6/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn khi không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, cụ thể: Năm 2002, bà Nguyễn Thị Phượng đã sử dụng 50,0m² đất trồng cây lâu năm để xây dựng nhà ở tại thửa đất số 14, tờ bản đồ: 76. Địa chỉ thửa đất: bản Khe Ngọn, xã Đồng Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

3. Quy định tại: Điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (*sau đây viết tắt là Nghị định số 91/2019/NĐ-CP*).

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Mức tiền phạt: 4.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu đồng*) quy định tại điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP và điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp có đủ điều kiện được công nhận quyền sử dụng đất và các trường hợp người đang sử dụng đất vi phạm được tạm thời sử dụng cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và khoản 3 Điều 1 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp do thực hiện hành vi vi phạm với số tiền 4.587.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng*).

Đề nghị Phó chủ tịch UBND huyện xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TP và các PTP TNMT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Văn Quý